

IX. Phẩm Phóng Dật

1-16.

1. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, có thể đưa đến bất lợi lớn, này các Tỷ-kheo, như là phóng dật. Phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến bất lợi lớn.
2. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, có thể đưa đến ích lợi lớn, này các Tỷ-kheo, như là không phóng dật. Không phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến ích lợi lớn.
3. (Như số 1, chỉ thế vào “như là biếng nhác”)...
4. (Như số 2, chỉ thế vào “như là tinh cần tinh tấn”)...
5. (Như số 1, chỉ thế vào “như là nhiều dục”)...
6. (Như số 2, chỉ thế vào “như là ít dục”)...
7. (Như số 1, chỉ thế vào “như là không biết đủ”)...
8. (Như số 2, chỉ thế vào “như là biết đủ”)...
9. (Như số 1, chỉ thế vào “như là không như lý tác ý”)...
10. (Như số 2, chỉ thế vào “như là như lý tác ý”)...
11. (Như số 1, chỉ thế vào “như là không tỉnh giác”)...
12. (Như số 2, chỉ thế vào “như là tỉnh giác”)...
13. (Như số 1, chỉ thế vào “như là làm bạn với ác”)...
14. (Như số 2, chỉ thế vào “như là làm bạn với thiện”)...
15. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, có thể đưa đến bất lợi lớn, này các Tỷ-kheo, như là hệ lụy với các pháp bất thiện, không hệ lụy với các pháp thiện. Hệ lụy với các pháp bất thiện, này các Tỷ-kheo, không hệ lụy với các pháp thiện, đưa đến bất lợi lớn.
16. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, đưa đến lợi ích lớn, này các Tỷ-kheo, như là hệ lụy với các pháp thiện, không hệ lụy với các pháp bất thiện. Hệ lụy các pháp thiện, này các Tỷ-kheo, không hệ lụy với các pháp bất thiện đưa đến lợi ích lớn.

X. Phẩm Phi Pháp (1)

1-32.

1. - Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như phóng dật. Phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến bất lợi lớn.
2. Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến lợi ích lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như không phóng dật, này các Tỷ-kheo. Không phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến lợi ích lớn.
3. (Như số 1 ở trên, chỉ thay vào “biếng nhác”)...
4. (Như số 2 ở trên, chỉ thay vào “tinh cần tinh tấn”)...
- 5-12 (Như trên, tuần tự thay vào “dục lớn, ít dục, không biết đủ, biết đủ, không như lý tác ý, như lý tác ý, không tỉnh giác, tỉnh giác”)...
13. Đứng về phương diện ngoại phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như làm bạn với ác. Làm bạn với ác, này các Tỷ-kheo, đưa đến bất lợi lớn.
14. Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như làm bạn với thiện. Làm bạn với thiện, này các Tỷ-kheo, đưa đến lợi ích lớn.
15. Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như hệ lụy với pháp bất thiện, không hệ lụy với pháp thiện. Hệ lụy với pháp bất thiện, không hệ lụy với pháp thiện, này các Tỷ-kheo, đưa đến bất lợi lớn.
16. Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến lợi ích lớn như vậy, này các Tỷ-kheo, như hệ lụy với các pháp thiện, không hệ lụy với các pháp bất thiện. Hệ lụy với pháp thiện, không hệ lụy với pháp bất thiện, này các Tỷ-kheo, đưa đến lợi ích lớn.
17. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, khiến diệp pháp bị lu mờ, biến mất như vậy, này các Tỷ-kheo, như phóng dật. Phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến diệp pháp bị lu mờ và biến mất.
18. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, khiến diệp pháp được an trú, không bị lu mờ, không bị biến mất như vậy, này các Tỷ-kheo, như không phóng dật. Không phóng dật, này các Tỷ-kheo, đưa đến diệp pháp được an trú, không bị lu mờ, không bị biến mất.
19. (Như số 17, chỉ thế vào “biếng nhác”)...
20. (Như số 18, chỉ thế vào “tinh cần tinh tấn”)...
- 21-32 (Như trên, chỉ tuần tự thế vào các pháp như sau: “dục lớn, dục ít, không biết vừa đủ, biết vừa đủ,

không như lý tác ý, như lý tác ý, không tỉnh giác, tỉnh giác, làm bạn với ác, làm bạn với thiện, hệ lụy với pháp bất thiện, không hệ lụy với pháp thiện, hệ lụy với pháp thiện, không hệ lụy với pháp bất thiện”).

Phẩm Phi Pháp (2)

33-42 Phi Pháp

33. - Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ phi pháp là pháp, sở hành của những vị ấy, này các Tỷ-kheo, đem lại bất hạnh cho đa số, bất lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa đến bất hạnh, đau khổ cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều vô phước, và khiến cho diệu pháp biến mất.

34. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ pháp là phi pháp, sở hành của những vị ấy, này các Tỷ-kheo, đem lại bất hạnh cho đa số, bất lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa đến bất hạnh, đau khổ cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều vô phước, và khiến cho diệu pháp biến mất.

35-42. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ phi luật là luật,... nêu rõ luật là phi luật,... Như Lai không nói lên, tuyên bố là Như Lai có nói lên, ... Như Lai có nói lên, tuyên bố là Như Lai không nói lên, ... Như Lai không thực hành, tuyên bố là Như Lai có thực hành,... Như Lai thực hành, tuyên bố là Như Lai không thực hành,... Như Lai không chế đặt, tuyên bố là Như Lai có chế đặt... Như Lai có chế đặt, tuyên bố là Như Lai không chế đặt... Sở hành của những vị ấy, này các Tỷ-kheo, đem lại bất hạnh cho đa số, bất lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa đến bất hạnh đau khổ cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều vô phước, và khiến cho diệu pháp biến mất

XI. Phẩm Thứ Mười Một

1-10 Phi Pháp

1. - Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ phi pháp là phi pháp, các Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, sở hành như vậy, đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số, đem lại hạnh phúc an lạc cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo ấy tạo phước đức và an trú diệu pháp này.

2. (Như số 1 trên, chỉ khác: “nêu rõ pháp là pháp”)...

3-10. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ phi luật là phi luật... luật là luật... Như Lai không nói lên, tuyên bố là Như Lai không nói lên, ... Như Lai có nói lên, tuyên bố là Như Lai có nói lên, ... Như Lai không thực hành, tuyên bố là Như Lai không thực hành,... Như Lai có thực hành, tuyên bố là Như Lai có thực hành,... Như Lai không chế đặt, tuyên bố là Như Lai không chế đặt,... Như Lai có chế đặt, tuyên bố là Như Lai có chế đặt... Các vị Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, sở hành như vậy, đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số, đem lại hạnh phúc, an lạc cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo ấy tạo phước đức và an trú diệu pháp này.

XII. Phẩm Vô Phạm

1-20 Vô Phạm

1. - Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ không phạm là có phạm, những Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với sở hành như vậy, đưa lại bất hạnh cho đa số, không an lạc cho đa số, không lợi ích cho đa số, đưa lại bất hạnh, đau khổ cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy, tạo điều vô phước và khiến cho diệu pháp biến mất.

2. (Như số 1 trên, chỉ thế vào: “nêu rõ có phạm là không phạm”)...

3-10. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ tội nhẹ là tội nặng.... tội nặng là tội nhẹ... tội thô trọng là tội không thô trọng... tội không thô trọng là tội thô trọng... tội có dư tàn là tội không dư tàn... Tội không dư tàn là tội có dư tàn... tội có thể sám hối là tội không có thể sám hối... tội không có thể sám hối là tội có thể sám hối. Những Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với sở hành như vậy, đưa lại bất hạnh cho đa số, không an lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa lại bất hạnh đau khổ cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy, tạo điều vô phước và khiến cho diệu pháp biến mất.

11. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ không phạm tội là không phạm tội. Những Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với sở hành như vậy đưa lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số, đưa lại hạnh phúc an lạc cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều phước đức và khiến cho diệu pháp được an trú.

12. (Như số 11, chỉ thế vào: “nêu rõ phạm tội là phạm tội”)...

13-20. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ tội nhẹ là tội nhẹ... tội nặng là tội nặng... tội thô trọng là tội thô trọng... tội có dư tàn là tội có dư tàn... tội không dư tàn là tội không dư tàn... tội có thể sám hối là tội có thể sám hối... tội không có thể sám hối là tội không có thể sám hối. Những Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với sở hành như vậy, đưa lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số,

đem lại hạnh phúc, an lạc cho chư Thiên và loài Người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều phước đức và khiến cho diệu pháp được an trú.

XIII. Phẩm Một Người

1-7 Như Lai

1. - **M**ột người, này các Tỷ-kheo, khi xuất hiện ở đời, sự xuất hiện đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài Người. Một người ấy là ai? Chính là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Chính một người này, này các Tỷ-kheo, khi xuất hiện ở đời, sự xuất hiện đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài Người.
2. Sự xuất hiện của một người, này các Tỷ-kheo, khó gặp được ở đời. Của người nào? Của Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Sự xuất hiện của một người này, này các Tỷ-kheo, khó gặp được ở đời.
3. Một người, này các Tỷ-kheo, khi xuất hiện ở đời, là xuất hiện một người vì diệu. Một người ấy là ai? Chính là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Chính một người này, này các Tỷ-kheo, khi xuất hiện ở đời là xuất hiện một người vì diệu.
4. Sự mệnh chung của một người, này các Tỷ-kheo, được đa số thương tiếc. Của một người nào? Của Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Sự mệnh chung của một người này, này các Tỷ-kheo, được đa số thương tiếc.
5. Một người, này các Tỷ-kheo, khi xuất hiện ở đời là xuất hiện một người, không hai, không có đồng bạn, không có so sánh, không có tương trợ, không có đối phần, không có người ngang hàng, không có ngang bằng, không có đặt ngang bằng, bậc Tối thượng giữa các loài hai chân. Một người ấy là ai? Chính là Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Một người này, khi xuất hiện ở đời, là xuất hiện một người, không hai, không có đồng bạn, không có so sánh, không có tương trợ, không có đối phần, không có người ngang hàng, không có ngang bằng, không có đặt ngang bằng, bậc Tối thượng giữa các loài hai chân.
- 6-17. Sự xuất hiện của một người, này các Tỷ-kheo, là sự xuất hiện của mắt lớn, là sự xuất hiện của đại quang, là sự xuất hiện của đại minh, là sự xuất hiện của sáu vô thượng, là sự chứng ngộ bốn vô ngại giải, là sự thông đạt của nhiều giới, là sự thông đạt của các giới sai biệt, là sự chứng ngộ của mình và giải thoát, là sự chứng ngộ quả Dự Lưu, là sự chứng ngộ quả Nhất Lai, là sự chứng ngộ quả Bất Lai, là chứng ngộ quả A-la-hán. Của một người ấy là ai? Chính là Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Sự xuất hiện của một người này, này các Tỷ-kheo, là sự xuất hiện của mắt lớn, là sự xuất hiện của đại quang... là sự chứng ngộ quả A-la-hán.
18. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, có thể chơn chánh chuyển vận Vô thượng Pháp luân do Như Lai chuyển vận, này các Tỷ-kheo, như Xá-lợi-phất. Xá-lợi-phất, này các Tỷ-kheo, chơn chánh chuyển vận Vô thượng Pháp luân do Thế Tôn chuyển vận.

XIV. Phẩm Người Tối Thắng

1-10 Các Vị Tỷ Kheo

1. - **T**rong các đệ tử Tỷ-kheo đã lâu ngày của Ta, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Anna Kondanno (A-nhã Kiền-trần-như).
2. Trong các vị đệ tử... đại trí tuệ, tối thắng là Sàriputta.
3. Trong các vị đệ tử... có thần thông, tối thắng là Mahāmoggalàna.
4. Trong các vị đệ tử... thuyết về hạnh đầu đà, tối thắng là Mahākassapa.
5. Trong các vị đệ tử... thiên nhãn, tối thắng là Anuruddha.
6. Trong các vị đệ tử... thuộc gia đình quý tộc, tối thắng là Bhaddiva Kàligodhàputta.
7. Trong các vị đệ tử... có âm thanh vì diệu, tối thắng là Lakuntaka (người lùn) Bhaddiya.
8. Trong các vị đệ tử... rống tiếng rống con sư tử, tối thắng là Pindola Bhàradvàja.
9. Trong các vị đệ tử... thuyết pháp, tối thắng là Punna Mantàniputta.
10. Trong các đệ tử Tỷ-kheo của Ta, thuyết giảng rộng rãi những điều được nói lên một cách vắn tắt, tối thắng là Mahākaccàna.

1-11 Các Vị Tỷ Kheo

1. - Trong các vị Tỷ-kheo của Ta có thể dùng ý hóa thân, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Cullapanthaka.
2. Trong các vị đệ tử... thiện xảo về tâm thắng tiến, tối thắng là Cullapanthaka.
3. Trong các vị đệ tử... thiện xảo về tướng thắng tiến, tối thắng là Mahàpanthaka.
4. Trong các vị đệ tử... trú không có tranh luận, tối thắng là Subhuti.
5. Trong các vị đệ tử... đáng được cúng dường, tối thắng là Subhuti.
6. Trong các vị đệ tử... tu ở rừng, tối thắng là Revata Khadiravaniya.

7. Trong các vị đệ tử... tu Thiền, tối thắng là Kankha Revata.
8. Trong các vị đệ tử... tinh cần tinh tấn, tối thắng là Sono Koliviso.
9. Trong các vị đệ tử... khéo nói, tối thắng là Sono Kutikanna.
10. Trong các vị đệ tử... nhận được đồ cúng dường, tối thắng là Sivali.
11. Trong các đệ tử Tỷ-kheo có tín thắng giải, tối thắng là Vakkali.

1-10 Các Vị Tỷ Kheo

1. - Trong các đệ tử Tỷ-kheo của Ta, ưa thích học tập, tối thắng là Ràhula.
2. Trong các vị đệ tử... xuất gia vì lòng tin, tối thắng là Ratthapàla.
3. Trong các vị đệ tử... đầu tiên nhận phiếu ăn cơm, tối thắng là Kunda Dhàna.
4. Trong các vị đệ tử... đầy đủ biện tài, tối thắng là Vangisa.
5. Trong các vị đệ tử... dễ mến toàn diện, tối thắng là Upasena Vangantaputta.
6. Trong các vị đệ tử... sửa soạn chỗ ngồi, chỗ nằm, tối thắng là Dabba Mallaputta.
7. Trong các vị đệ tử... được chư Thiên ái mộ, tối thắng là Pilindavaccha.
8. Trong các vị đệ tử... có thắng trí mau lẹ, tối thắng là Bàhiva Dàructriya.
9. Trong các vị đệ tử... thuyết giảng vi diệu, tối thắng là Kumara Passapa.
10. Trong các đệ tử Tỷ-kheo của Ta đạt được vô ngại giải, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Mànhakotthita.

1-16 Các Vị Tỷ Kheo

1. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta, được nghe nhiều, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Ananda.
2. Trong các vị đệ tử... đầy đủ ức niệm, tối thắng là Ananda
3. Trong các vị đệ tử... đầy đủ cử chỉ tốt đẹp tối thắng là Ananda.
4. Trong các vị đệ tử... đầy đủ sự kiên trì tối thắng là Ananda.
5. Trong các vị đệ tử... thị giả, tối thắng là Ananda.
6. Trong các vị đệ tử... có đại hội chúng, tối thắng là Uruvela Kassapa.
7. Trong các vị đệ tử... làm cho các gia-đình hoan hỷ, tối thắng là Kàludàyì.
8. Trong các vị đệ tử... không có bệnh hoạn, tối thắng là Bakkula.
9. Trong các vị đệ tử... nhớ đến các đời sống quá khứ, tối thắng là Sobhita.
10. Trong các vị đệ tử... trì Luật, tối thắng là Upàli.
11. Trong các vị đệ tử... giáo giới Tỷ-kheo-ni, tối thắng là Nandaka.
12. Trong các vị đệ tử... hộ trì các căn môn, tối thắng là Nanda.
13. Trong các vị đệ tử... thiện xảo về họa giới, tối thắng là Sàgata.
14. Trong các vị đệ tử... giáo giới Tỷ-kheo, tối thắng là Mànhakappina.
15. Trong các vị đệ tử... năng khởi biện tài, tối thắng là Ràdha.
16. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta mang thô y, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Mogharàjà.

1-13 Nữ Đệ Tử Tỷ Kheo Ni

1. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni đã lâu ngày của Ta, tối thắng là Mànhapàjapani Gotamì.
2. Trong các vị nữ đệ tử... đại trí tuệ, tối thắng là Khemà.
3. Trong các vị nữ đệ tử... đầy đủ thần thông, tối thắng là Uppalavannà.
4. Trong các vị nữ đệ tử... trì Luật, tối thắng là Patàcàrà.
5. Trong các vị nữ đệ tử... thuyết pháp, tối thắng là Dhammadinnà.
6. Trong các vị nữ đệ tử... tu Thiền, tối thắng là Nandà.
7. Trong các vị nữ đệ tử... tinh cần tinh tấn, tối thắng là Sonà.
8. Trong các vị nữ đệ tử... thiên nhân, tối thắng là Sakulà.
9. Trong các vị nữ đệ tử... có thắng trí mau lẹ, tối thắng là Bhaddà Kundalakesà.
10. Trong các vị nữ đệ tử... nhớ đến các thời quá khứ, tối thắng là Bhaddà Kapilànì.
11. Trong các vị nữ đệ tử... đã chứng đạt đại thắng trí, tối thắng là Bhaddà Kaccana.
12. Trong các vị nữ đệ tử... mang thô y, tối thắng là Kisàgotami.
13. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta. đầy đủ tín thắng giải, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Sigalàmàtā.

1-10 Nam Cư Sĩ

1. - Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, đã quy y đầu tiên, tối thắng là các người buôn bán Tapassu Bhallikà.
2. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... bố thí, tối thắng là gia chủ Sudatta Anàthapindika.
3. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... thuyết pháp, tối thắng là Citta Macchikassandika.
4. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... nhiếp phục một hội chúng nhờ Bốn nhiếp pháp, tối thắng là Hatthaka Alavaka.
5. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là Mahànàma Sakka.

6. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... bổ thí các món đồ khả ý, tối thắng là gia chủ Ugga Vesàlika.
7. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... hộ trì Tăng chúng, tối thắng là Hatthigàmalà Uggàta.
8. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là Sùra Ambattha.
9. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ ... được dân chúng kính mến, tối thắng là Jivaka Komàrabhacca.
10. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta, nói chuyện một cách thân mật, này các Tỷ-kheo, tối thắng là gia chủ Nakulapità.

1-10 Nữ Cư Sĩ

1. -Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là Sujàtā Senàndihitā.
2. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... bổ thí, tối thắng là Visàkhā Migàramatā.
3. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... nghe nhiều, tối thắng là Khujjuttar.
4. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... trú từ tâm, tối thắng là Sàvàvati.
5. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... tu Thiền, tối thắng là Uttarā Nandamatā.
6. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... bổ thí các món ăn thượng vị đệ tử, tối thắng là Suppavāsā Kolijadhita.
7. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ Suppiyā.
8. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là Kàtiyānī.
9. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ ... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ Nakulamātā.
10. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn tối thắng là Kālī, nữ cư sĩ ở Kulagharikā.